Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

Khoa Ngôn ngữ & Văn hóa Các nước nói tiếng Anh

**HỒ SƠ CÁ NHÂN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên: Văn Thị Thanh Bình  Chức vụ: phó trưởng bộ môn  Tổ bộ môn: Văn học – Giao tiếp liên văn hóa  Thông tin liên lạc:  ĐT: 0989 664 992 043 754 1024  Email: Vanthithanhbinh@gmail.com |  | |  | | --- | |  | |

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

1. **Trình độ chuyên môn: thạc sĩ**
2. **Lĩnh vực nghiên cứu: văn học, giáo học pháp, dịch thuật**
3. **Các công trình đã xuất bản, đề tài nghiên cứu, báo cáo hội thảo**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **I. CÁC ĐỀ TÀI, BÀI BÁO KHOA HỌC** |
|  | **1. Đề tài nghiên cứu khoa học** |
| 2010 | N.09.12 “Nghiên cứu về mức độ hứng thú của sinh viên năm thứ ba khoa NN & VH Anh – Mỹ, trường ĐHNN – ĐHQGHN đối với môn Văn học Anh và những biện pháp nhằm kích thích hứng thú của sinh viên đối với môn học” (chủ trì) |
|  | 2.1. Báo cáo khoa học quốc tế (02) |
| 2016 | **Văn Thị Thanh Bình – Đỗ Mai Thanh,** 2016, “*Empowering students in Literature class with threat-free environment and lecturer’s minimized role*” 12th Annual CamTESOL conference on English language teaching, Phnom Penh, Cambodia, 20 – 21 February 2016. |
| 2016 | **Văn Thị Thanh Bình – Lê Thị Nhung,** 2016, “*Engaging students in EFL literature lessons with language competence development activities*” 7th annual international conference on TESOL, Seameo Retrac, Quy Nhon, Binh Dinh, Vietnam, August 11 – 13, 2016 |
|  | **2.2. Bài báo khoa học trong nước** (03) |
| 2000 | **Đỗ Mai Thanh- Văn Thanh Bình**, 2000, “*Giao thoa văn hóa và việc học tiếng Anh của sinh viên Việt Nam năm thứ nhất*.” Đặc San Ngoại Ngữ 1-2000, trường Đại Học Ngoại Ngữ, Đại Học Quốc Gia Hà Nội |
| 2002 | **Văn Thị Thanh Bình,** 2002, “*Thử so sánh tương đương phong cách học giữa bản dịch và bản gốc tác phẩm “Ông già và biển cả” của Hemingway*”. Hội thảo Ngữ Học Trẻ, Hội Ngôn Ngữ Học Việt Nam |
| 2015 | **Văn Thị Thanh Bình,** 2015, **“***Motivating students to learn literature: empowering students as the centre of the learning process by creating a threat-free environment and minimizing the teacher’s role as a lecturer*” tr. 80– 85, kỷ yếu hội thảo VietTESOL lần 2, trường Đại Học Sư Phạm Hà Nội |
|  | **II. SÁCH PHỤC VỤ ĐÀO TẠO** |
| 2007 | **Văn Thị Thanh Bình,** 2007,“*Điểm dối lừa*”, bản dịch tiếng Việt, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin. |
| 2007 | **Văn Thị Thanh Bình,** 2007, **“***Thiên thần và ác quỷ*”, bản dịch tiếng Việt, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin. |
| 2011 | **Văn Thị Thanh Bình**, “*Giáo trình giao tiếp giao văn hóa 2*” , 2011, trường Đại Học Ngoại Ngữ, Đại Học Quốc Gia Hà Nội - Hợp đồng biên soạn giáo trình số 295/HĐ-GT ngày 29/5/2011 |
| 2011 | **Văn Thị Thanh Bình**, “*Giáo trình giao tiếp giao văn hóa 1*”, 2011, trường Đại Học Ngoại Ngữ, Đại Học Quốc Gia Hà Nội – Hợp đồng biên soạn giáo trình số 305/HĐ-GT ngày 30/5/2011 |
| 2014 | **Văn Thị Thanh Bình**, 2014 “Literature of English Speaking Countries” , (*Giáo trình lưu hành nội bộ, khoa NN & VN CNNTA, trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQG Hà Nội)* |
| 2015 | **Văn Thị Thanh Bình**, 2014 “Literature and Communication” (*Giáo trình lưu hành nội bộ, khoa NN & VN CNNTA, trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQG Hà Nội)* |

1. **Khóa luận tốt nghiệp đã hướng dẫn:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | Khoảng 55 luận văn cử nhân về văn học các nước nói tiếng Anh |
|  | Khoảng 15 luận văn thạc sĩ về giáo học pháp và ngôn ngữ học |